TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2022/QĐST- DS	*Sơn Trà, ngày 14 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-DS ngày 09/3/2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP T; Địa chỉ: số 57, đường L, quận H, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: ông **Đỗ Minh P**. Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP T là:* ông **Nguyễn Anh T** và ông **Hoàng Văn T**. Địa chỉ: số 155, đường N, phường V, quận T, thành phố Đ.

Bị đơn:* Bà **Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 46, phường A, quận S, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP T và bà Lê Thị Tuyết N thống nhất số nợ gốc là 351.403.715 đồng, nợ lãi là 21.786.086 đồng, nợ thẻ tín dụng là 24.723.199 đồng. Tổng cộng là **397.913.000** đồng, tạm tính đến ngày 06/4/2022.

2.2. Ngân hàng TMCP T và bà Lê Thị Tuyết N thống nhất thỏa thuận:

2.2.1. Bà Lê Thị Tuyết N cam kết đến ngày 15/4/2022 trả hết nợ gốc là 351.403.715 đồng, nợ lãi là 21.786.086 đồng, nợ thẻ tín dụng là 24.723.199 đồng. Tổng cộng là **397.913.000** đồng, tạm tính đến ngày 06/4/2022 và lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô số: 1069/2019/HDTD/DNG/01 ngày 08/5/2019 và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/5/2019 cho Ngân hàng TMCP T.

2.2.2. Hết ngày 15/4/2022 mà bà Lê Thị Tuyết N không trả hết số nợ và lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp ô tô số: 1069/2019/HDTD/DNG/01 ngày 08/5/2019 và Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/5/2019 thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu HONDA CITY màu xanh, số khung: RLHGM6660KY831942, số máy: L15Z12338297. Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 073558 do Phòng CSGT Công An thành phố Đà Nẵng cấp cho bà Lê Thị Tuyết N ngày 06/05/2019, biển số đăng ký: 43A-452.23.

2.2.3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí DSST sơ thẩm:

2.3.1. Bà Lê Thị Tuyết N tự nguyện chịu là 9.947.825 đồng.

2.3.2. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP T 9.573.000 đồng tiền tạm ứng án phí do Ngân hàng TMCP T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003188 ngày 03/3/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Tài